

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 274/2020/HSST

Ngày: 27/10/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Đức Minh, bà Phạm Thị Thành

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Lưu Tuấn Long – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:* Ông Lê Đăng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 284/2020/HSST ngày 06/10/2020; theo Quyết định đưa ra xét xử sơ thẩm số 298/2020/QĐXX-ST ngày 09/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Thị H, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; HKTT: Trung tâm bảo trợ xã hội số 4, Ba Vì, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bó: Nguyễn Văn L (đã chết); Mẹ: Lê Thị H - SN: 1963; Gia đình có 03 chị em, bị cáo con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 410 ngày 15/6/2020 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp: Bị cáo có 03 tiền sự;

Năm 2007 cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm số 2 Ba Vì, Hà Nội

Năm 2009 cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm số 2 Ba Vì, Hà Nội

Năm 2016 cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm số 2 Ba Vì, Hà Nội. Đến tháng 12/2017 miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại. (đã được xoá)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/6/2020, bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 19/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1997; HKTT: Văn Lang, Hưng Hà, Thái Bình (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h ngày 13/6/2020, Tổ công tác Công an phường Việt Hưng làm nhiệm vụ tại khu vực đầu cầu Long Biên thuộc phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội phát hiện một đôi nam nữ đi xe máy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tại chỗ, người lái xe khai nhận tên Nguyễn Đình H (SN: 1997, HKTT: Văn Lang, Hưng Hà, Thái Bình) là lái xe ôm công nghệ, người ngồi sau là Đinh Thị H (SN: 1992, HKTT: Trung tâm bảo trợ xã hội số 4, Ba Vì, Hà Nội). Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện bên trong túi xách của H có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng, H tự khai nhận là ma túy đá mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ của H gồm:

- + 01 túi xách nữ giả da màu đen đã qua sử dụng
- + 01 túi nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen, đã qua sử dụng.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Đình H gồm:

- + 01 xe máy Honda Wave RSX BKS: 17B4-03063
- + 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Đình T

Tại Kết luận giám định số 4803 ngày 20/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong có khối lượng: 1,426 gam là ma túy loại Methamphetamine

Tại cơ quan điều tra Đinh Thị H khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, khoảng chiều tối ngày 12/6/2020, H đi lang thang trên đê Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội rồi bắt xe bus sang khu vực Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội để mua ma túy sử dụng. Tại đây, H gặp một người đàn ông tên Tr là bạn xã hội của H và mua của Tr 300.000đ được 01 gói ma túy đá. Mua được ma túy, H cất gói ma túy vào túi xách rồi đặt xe ôm công nghệ thông qua ứng dụng Bedriver do anh Nguyễn Đình H làm tài xế. Khi xe đi đến khu vực đầu cầu Long Biên thì H bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của Đinh Thị H phù hợp với lời khai người làm chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 278/CT-VKS ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Đinh Thị H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đinh Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, bị thu giữ để giao dịch mua ma túy với đối tượng Trường và sử dụng 01 túi xách giả da, màu đen của bị cáo bị thu giữ đã cũ, không còn giá trị sử dụng đựng ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã xác

định: Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền sự mặc dù đã được xóa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thị H mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định. Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 1,426 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của bị cáo. Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 01 túi xách nữ giả da màu đen đã cũ, không còn giá trị sử dụng và cho tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen, đã qua sử dụng do là công cụ phạm tội.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan H cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

### **NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; bản tự khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02h ngày 13/6/2020, tại khu vực đầu cầu Long Biên thuộc phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội, Đinh Thị H có hành vi tàng trữ trái phép 1,426 gam ma túy loại methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp không chỉ đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Đinh Thị H về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo Đinh Thị H khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 03 tiền sự, mặc dù đã được xóa.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 1,426 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi xách nữ giả da màu đen, đã cũ không còn giá trị sử dụng và tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen, đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên Trường bán ma túy cho H, do H khai không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không đủ điều kiện để làm rõ, Hội đồng xét xử thống nhất với Cơ quan điều tra khi nào làm rõ xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Đình H làm lái xe ôm chở H không biết H tàng trữ ma túy trong người, vì vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là đúng pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 17B4-03063, SK: 496115, SM: 5231533 đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Đình T (SN: 1974, HKTT: Thường Duyên, Văn Lang, Hưng Hà, Thái Bình) là bố đẻ của anh Nguyễn Đình H. Ông Thư khai nhận mua chiếc xe máy trên vào năm 2012 với giá

19.000.000đ, đăng ký chủ sở hữu mang tên ông. Sau đó, ông T cho anh H chiếc xe máy trên làm phương tiện hàng ngày. Kết quả tra cứu xe không phải xe tang vật. Quá trình điều tra vụ án, anh H có đơn xin lại xe, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho anh H 01 xe máy Honda wave RSX BKS: 17B4-03063, 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Đình H là đúng pháp luật. Anh H đã nhận lại tài sản trên và không thắc mắc gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/06/2020.

\*Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,426 gam ma túy methamphetamine thu giữ của bị cáo.

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 1/7/2020)

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi xách nữ giả da màu đen đã qua sử dụng và tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen, đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án

(Hiện có tại Chi cục thi hành án quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 6/10/2020).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q. Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Văn Ngọc**